

**THÔNG BÁO**  
**Về việc thu học phí học kỳ 2 năm học 2022-2023**

Căn cứ Quyết định số 1927/QĐ-BCT, ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-CDCT, ngày 15/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung về việc quy định mức thu học phí của học sinh sinh viên năm học 2022 – 2023 đến năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-CDCT, ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung về việc quy định mức thu học phí năm học 2022 – 2023;

Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung Thông báo học phí học kỳ 2 năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**1. Mức thu học phí theo nhóm ngành thu theo niên chế**

Đơn vị tính: đồng/tháng

TT	Nhóm ngành, nghề đào tạo	Năm học 2022 -2023
		TC, CD
1	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh	780.000
2	Kỹ thuật và công nghệ thông tin	940.000
3	Dịch vụ, du lịch và môi trường	940.000

**2. Mức thu học phí theo từng ngành**

TT	Nhóm ngành, nghề	Ngành/ngành đào tạo	Mức thu (đồng/ tháng)
			TC, CD
1	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh	- Kế toán - Quản trị kinh doanh - Kinh doanh thương mại - Thiết kế đồ họa	780.000

TT	Nhóm ngành, nghề	Ngành/ngành đào tạo	Mức thu (đồng/ tháng)
			TC, CĐ
2	Kỹ thuật và công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ thông tin</li> <li>- Truyền thông và mạng máy tính</li> <li>- Công nghệ ô tô</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật cơ khí</li> <li>- Hàn</li> <li>- Cắt gọt kim loại</li> <li>- Công nghệ chế tạo máy</li> <li>- Điện công nghiệp</li> <li>- Điện tử công nghiệp</li> <li>- Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí</li> <li>- Công nghệ cơ điện tử</li> <li>- Công nghệ điều khiển và tự động hóa</li> <li>- Lắp đặt bảo trì hệ thống năng lượng tái tạo</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật trắc địa</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật địa chất</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật hóa học</li> <li>- Công nghệ thực phẩm</li> <li>- Công nghệ kỹ thuật môi trường</li> </ul>	940.000
3	Dịch vụ, du lịch và môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý đất đai</li> <li>- Hướng dẫn du lịch</li> <li>- Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</li> <li>- Quản trị khách sạn</li> <li>- Công nghệ may</li> <li>- Kỹ thuật chế biến món ăn</li> <li>- Chăm sóc sắc đẹp</li> </ul>	940.000

### 3. Mức học phí theo tín chỉ

#### 3.1. Trình độ cao đẳng

(Áp dụng cho sinh viên học lại theo lớp đang mở)

Năm học	Loại học phần	Kinh tế	Kỹ thuật, công nghệ, nghệ thuật
2022-2023	Lý thuyết, Thực hành	300.000 đồng/ 01 tín chỉ	360.000 đồng/ 01 tín chỉ

### 3.2. Trình độ trung cấp

(Áp dụng cho học sinh học lại theo lớp đang mở)

Năm học	Loại học phần	Kinh tế	Kỹ thuật, công nghệ, nghệ thuật
2022-2023	Lý thuyết, Thực hành, Tích hợp	250.000 đồng/ 01 tín chỉ	290.000 đồng/ 01 tín chỉ

\* Học sinh sinh viên học lại theo lớp riêng được tính cho lớp chuẩn 10 người (đóng bù đủ số học phí cho lớp 10 người nếu số lượng ít hơn lớp chuẩn)

### 4. Thời gian đóng học phí

- Từ ngày thông báo đến hết ngày 15/3/2023

**HSSV nộp học phí vào tài khoản của trường:**

**Tài khoản số:** 0400.9520.2456 – tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Phú Yên (Sacombank Phú Yên).

**Chủ tài khoản (người thụ hưởng):** Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung  
Khi nộp tiền vào tài khoản cần cung cấp các thông tin: Mã sinh viên, Họ tên, Lớp để Phòng Kế hoạch – Tài chính xác nhận công nợ học phí.

Sau thời gian trên, học sinh sinh viên chưa nộp học phí không được dự thi (kể các các học phần thi lại đã học và thi lần 1 ở các kỳ trước), không xét thi đua, học bổng, bảo lưu kết quả học tập, xác nhận,...

Đề nghị Trường các đơn vị liên quan và HSSV các lớp trong toàn trường thực hiện đúng Thông báo này. /*ng sam*

#### Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị;
- Website P. QLĐT, Cổng thông tin HSSV;
- Lưu: VT, QLĐT. HH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Kim Ngọc**